TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2026/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 24 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 257/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị X, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ dân phố số 8, phường D, thành phố Hải Phòng;

- Bị đơn: Anh Bùi Đức T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ dân phố số 8, phường D, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Xvà anh Bùi Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị X và anh Bùi Đức T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đặng Thị X và anh Bùi Đức T có hai con chung là Bùi Đức N, sinh ngày 26 tháng 10 năm 2015 và Bùi Thị Minh N, sinh ngày 06 tháng 9 năm 2018. Hai bên thống nhất giao hai con chung Bùi Đức N và Bùi Thị Minh N cho anh Bùi Đức T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay

đổi khác theo quy định pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Đặng Thị X và anh Bùi Đức T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Đặng Thị X và anh Bùi Đức T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đặng Thị X nhận nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đặng Thị X đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai số 0008682 ngày 25 tháng 12 năm 2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Hoàn trả chị Đặng Thị X số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Chị Đặng Thị X đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND KV6-HP;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- UBND phường D, Hải Phòng
(ĐKKH số 100/2014 ngày 15/10/2014
của UBND phường Hòa Nghĩa, quận D);
- THADS TP. Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Dung